

Số: 3671 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 18 tháng 10 năm 2016

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư  
Dự án: Mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ Về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Báo cáo số 6751/BC-BKHĐT ngày 29/8/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Về kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án nhóm B, dự án Mở rộng Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 28/2008/QĐ-UBND ngày 08/9/2008 của UBND tỉnh Về việc ban hành Quy hoạch phát triển hệ thống y tế tỉnh Bình Định đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020;

Căn cứ Công văn số 110/HĐND ngày 06/7/2016 của HĐND tỉnh Bình Định Về việc thỏa thuận lại quy mô và nguồn vốn đối với dự án Mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn;

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 469/TTr-SYT ngày 06/10/2016 (có Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Y tế lập ngày 08/9/2016 kèm theo); đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Báo cáo số 420/BC-SKHĐT ngày 27/9/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Kết quả thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn dự án nhóm B, dự án: Mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn và Báo cáo số 421/BC-SKHĐT ngày 27/9/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án nhóm B, dự án: Mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn; với các nội dung sau:

**1. Sự cần thiết đầu tư, các điều kiện để thực hiện đầu tư, đánh giá về sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:**

#### **1.1. Sự cần thiết đầu tư:**

Trong nhiều năm qua, Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn luôn trong tình trạng quá tải về giường bệnh; cơ sở vật chất, trang thiết bị còn hạn chế, thiếu thốn; diện tích khu đất cũ giao cho Bệnh viện đã được đầu tư xây dựng hết trong giai đoạn trước, mặt bằng chật chội. Để đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân khu vực

phía Bắc của tỉnh Bình Định, đáp ứng nhiệm vụ của một bệnh viện tuyến tỉnh hạng 2 và theo tiêu chuẩn mới về thiết kế bệnh viện đa khoa, tỉnh đã giao thêm phần đất mở rộng của Trung tâm Văn hóa Thể thao Hoài Nhơn để đầu tư mở rộng Bệnh viện. Vì vậy, việc đầu tư mở rộng bệnh viện giai đoạn 2 trên phần đất mở rộng này là hết sức cần thiết và cấp bách, nhằm tạo điều kiện cơ sở vật chất đầy đủ, đảm bảo tiêu chuẩn, công năng, dây chuyền sử dụng, trang thiết bị hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng và phát triển kinh tế xã hội của địa phương và góp phần giảm quá tải bệnh nhân cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định.

### **1.2. Các điều kiện để thực hiện đầu tư:**

Đầu tư xây dựng và cải tạo Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn trên phần đất với tổng diện tích 25.587,8 m<sup>2</sup> (trong đó: diện tích khu bệnh viện hiện có là 16.508,6 m<sup>2</sup>, diện tích khu đất mở rộng là 9.079,2 m<sup>2</sup>). Vị trí khu đất dự kiến đầu tư xây dựng công trình mới có diện tích 9.079,2 m<sup>2</sup>, đã cơ bản hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Công trình đủ điều kiện cần thiết để có thể triển khai ngay sau khi hoàn tất các thủ tục đầu tư, không có vướng mắc về giải phóng mặt bằng.

### **1.3. Đánh giá sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đầu tư:**

- Dự án này là dự án y tế, nhóm B.

- Đối với quy hoạch phát triển ngành y tế: Việc đầu tư xây dựng mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn là phù hợp với Quy hoạch phát triển hệ thống y tế tỉnh Bình Định đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 28/2008/QĐ-UBND ngày 08/9/2008. Về quy mô và nguồn vốn đối với dự án Mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn đã được HĐND tỉnh Bình Định thỏa thuận lại tại Công văn số 110/HĐND ngày 06/7/2016.

- Đối với kế hoạch đầu tư: Sở Y tế đã xây dựng kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020, trong đó đầu tư xây dựng mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn. Kế hoạch đầu tư thực thi theo quy định tại Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư và xây dựng.

## **2. Mục tiêu đầu tư:**

Đầu tư xây dựng nâng cấp cơ sở vật chất, mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Bệnh viện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho người dân; đồng thời góp phần ngăn ngừa và phòng chống các bệnh xã hội có thể lây lan trong cộng đồng dân cư, nâng cao chất lượng dân số về sức khỏe, trí tuệ, tinh thần cho nhân dân khu vực huyện Hoài Nhơn và các huyện phía Bắc tỉnh Bình Định: Hoài Ân, An Lão, Phù Mỹ, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

## **3. Nội dung và quy mô đầu tư:**

### **3.1. Quy mô đầu tư:**

Đầu tư xây dựng và cải tạo Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn trên phần đất với tổng diện tích 25.587,8 m<sup>2</sup>, trong đó: diện tích khu bệnh viện hiện có là 16.508,6m<sup>2</sup>, diện tích khu đất mở rộng là 9.079,2 m<sup>2</sup>.

#### **\* Phần xây dựng:**

- Xây dựng mới khối Nhà khám - kỹ thuật nghiệp vụ: Bố trí làm khu làm việc cho Khoa khám; Khối kỹ thuật nghiệp vụ cận lâm sàng gồm khoa xét nghiệm, khoa thăm dò chức năng, khoa chẩn đoán hình ảnh.

- Xây dựng mới các hạng mục phụ trợ, gồm:

+ Nhà trực; Nhà để xe; Hành lang cầu; Nhà rác; Cổng tường rào; Sân vườn.

+ Hệ thống cấp điện ngoài nhà gồm: Trạm biến áp 630KVA và đường dây 22/0,4 KV, hệ thống chiếu sáng sân vườn, máy phát điện dự phòng, nhà đặt máy phát điện dự phòng, ...

+ Hệ thống cấp thoát nước, bể nước sinh hoạt 100 m<sup>3</sup>, bể nước cứu hỏa,...

\* **Phần thiết bị:**

Đầu tư mua sắm, lắp đặt mới các trang thiết bị y tế (theo tuyến chuyên môn kỹ thuật và theo hạng bệnh viện), trang thiết bị công nghệ thông tin, văn phòng để đáp ứng công tác khám chữa bệnh cho nhân dân, quản lý hệ thống thông tin, tài chính y tế tại bệnh viện.

**3.2. Nội dung đầu tư:**

\* **Nhà khám - kỹ thuật nghiệp vụ:**

- Xây dựng mới với quy mô 3 tầng (có kết cấu móng dự kiến nâng lên 05 tầng), diện tích sàn xây dựng khoảng 5.900 m<sup>2</sup>, để bố trí cho các khoa: Khoa chẩn đoán hình ảnh và khoa cấp cứu, Khoa khám và Khoa xét nghiệm và thăm dò chức năng.

- Khi cân đối được nguồn vốn, sẽ tiếp tục đầu tư nâng thêm 02 tầng, để bố trí cho các khoa, phòng: Khoa điều trị tích cực và chống độc, Khoa Hồi sức cấp cứu nội và Khối hành chính và hội trường.

- Giải pháp kết cấu: Móng băng bê tông cốt thép (BTCT) giao thoa trên nền đất tự nhiên, toàn bộ kết cấu bằng BTCT toàn khối đổ tại chỗ. Bê tông đá 1x2 mác 250 cho kết cấu chính (cột, dầm, sàn...), bê tông đá 1x2 mác 200 cho kết cấu phụ như lam BTCT, giàn. Tường bao và tường ngăn xây bằng gạch rỗng kết hợp gạch thẻ. Tường ngoài nhà sơn matit chống kiềm, chống thấm, chống rêu mốc, tường trong nhà sơn loại trong nhà. Tường các phòng ốp gạch ceramic cao 1,6m; tường các phòng xét nghiệm, thủ thuật... ốp cao đến trần, tường khu WC ốp cao 2m; tường các phòng chiếu chụp X Quang dùng vật liệu cản tia xạ (tường xây gạch đặc dày 300, trát vữa barit chì). Sàn nhà lát gạch granit 600x600, phòng WC lát gạch ceramic chống trượt. Trần bên trong các phòng chiếu chụp X Quang trát vữa barit hoặc ốp vật liệu cản tia xạ. Hệ thống cửa sổ, cửa đi các phòng bằng nhôm kính sơn tĩnh điện. Cầu thang lát đá granit, mái lợp tole lạnh chống nóng chống dột.

- Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước sinh hoạt, hệ thống phòng cháy chữa cháy; hệ thống mạng lan và hệ thống chống sét; có bố trí lắp đặt 04 thang máy.

\* **Các hạng mục phụ trợ:**

- **Nhà trực:** Nhà 1 tầng, diện tích xây dựng khoảng 18m<sup>2</sup>. Giải pháp kết cấu khung (cột, dầm) bằng BTCT đá 1x2 mác 200 đổ tại chỗ, móng đơn BTCT trên nền đất tự nhiên, móng tường xây đá chẻ bao xung quanh nhà. Tường bao che dày 200, tường ngăn dày 135, tường khu WC dày 100.

- **Nhà để xe:** Nhà 1 tầng, diện tích xây dựng 202m<sup>2</sup>. Giải pháp kết cấu khung (cột, dầm) bằng BTCT đá 1x2 mác 200 đổ tại chỗ, móng đơn BTCT trên nền đất tự nhiên. Tường bao và tường ngăn xây gạch; mái lợp tole, xà gồ thép.

- **Hành lang cầu nối:** 1 tầng, diện tích xây dựng khoảng 298m<sup>2</sup>, kết nối giữa

Nhà khám - kỹ thuật nghiệp vụ với hành lang cầu nối hiện có. Kết cấu khung (cột, đầm) BTCT đá 1x2 mác 200 đổ tại chỗ, móng đơn BTCT đá 1x2 mác 200 trên nền đất tự nhiên, móng tường xây đá chẻ bao xung quanh nhà.

- *Cổng, tường rào*: Cổng, tường rào với tổng chiều dài khoảng 430 m, tường rào mặt trước và mặt sau bằng song sắt cao 2,2 m, tường rào hai bên xây gạch cao 2,2 m. Móng xây đá chẻ và trụ, giằng tường BTCT đá 1x2 mác 200 đổ tại chỗ.

- *Sân vườn*: San nền, sân bê tông, làm đường nội bộ trên phần đất mở rộng.

- *Hệ thống cấp điện ngoài nhà*: Lắp đặt trạm biến áp 630kVA và đường dây 22/0.4kV; hệ thống điện chiếu sáng sân vườn, máy phát điện dự phòng, nhà đặt máy phát điện dự phòng...

- *Hệ thống cấp thoát nước*: Hệ thống cấp nước sinh hoạt; hệ thống thoát nước mưa ngoài nhà; Cấp nước cứu hỏa + thiết bị; bể nước sinh hoạt 100 m<sup>3</sup>; bể nước cứu hỏa 120 m<sup>3</sup>.

\* **Mua sắm, lắp đặt trang thiết bị y tế**: Đầu tư mua sắm, lắp đặt mới các trang thiết bị y tế (theo tuyến chuyên môn kỹ thuật và theo hạng bệnh viện; danh mục trang thiết bị y tế theo quy định của Bộ Y tế), trang thiết bị công nghệ thông tin, văn phòng...

**4. Địa điểm đầu tư:** Trong khuôn viên đất giao cho Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn (thị trấn Bồng Sơn, huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định).

**5. Dự kiến tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án:**

**5.1. Tổng mức đầu tư dự kiến:** **67.500.000.000 đồng**

(Sáu mươi bảy tỷ, năm trăm triệu đồng). Trong đó:

- |   |   |                     |
|---|---|---------------------|
| - Chi phí xây lắp                         | : | 48.910.119.000 đồng |
| - Chi phí thiết bị                        | : | 6.477.625.000 đồng  |
| - Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng | : | 500.000.000 đồng    |
| - Chi phí quản lý dự án                   | : | 953.928.000 đồng    |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng          | : | 3.058.516.000 đồng  |
| - Chi phí khác                            | : | 849.811.000 đồng    |
| - Chi phí dự phòng                        | : | 6.750.001.000 đồng  |

**5.2. Cơ cấu nguồn vốn đầu tư dự kiến:** Vốn Ngân sách nhà nước, trong đó:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ: Vốn Chương trình mục tiêu đầu tư phát triển hệ thống y tế địa phương, thuộc kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020: 54 tỷ đồng (chiếm 80% tổng mức đầu tư).

- Ngân sách địa phương: Vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh, vốn xô số kiến thiết và các nguồn vốn hợp pháp khác của tỉnh với tổng số tiền: 13,5 tỷ đồng (chiếm 20% tổng mức đầu tư).

**5.3. Khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư và việc huy động các nguồn vốn, nguồn lực khác để thực hiện dự án:**

Dự án	Vốn trung ương hỗ trợ theo Chương trình mục tiêu phát triển hệ thống y tế địa phương	Nguồn ngân sách của tỉnh	Nguồn vốn khác	Tổng cộng
Mở rộng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn.	54.000 (chưa bao gồm 10% chi phí dự phòng)	7.500	6.000	67.500

(Bằng chữ: Sáu mươi bảy tỷ, năm trăm triệu đồng).

#### 6. Dự kiến tiến độ triển khai thực hiện đầu tư phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng huy động các nguồn lực theo thứ tự ưu tiên hợp lý bảo đảm đầu tư tập trung, có hiệu quả:

Thời gian thực hiện dự án: Năm 2016 - 2020. Trong đó:

- Năm 2016: Chuẩn bị đầu tư (Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án; Khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình)
- Năm 2017-2018: Triển khai thi công hạng mục Nhà khám - kỹ thuật nghiệp vụ và các hạng mục phụ trợ phục vụ trực tiếp cho Nhà khám kỹ thuật nghiệp vụ; mua sắm các trang thiết bị.
- Năm 2019 -2020: Triển khai thi công các hạng mục phụ trợ còn lại và mua sắm trang thiết bị còn lại.

#### 7. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội; xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

##### 7.1. Phân tích, đánh giá sơ bộ tác động về môi trường, xã hội:

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc khám và điều trị bệnh, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của Bệnh viện.
- Đảm bảo công tác bảo vệ môi trường trong khu vực xung quanh của Bệnh viện, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân.

##### 7.2. Xác định sơ bộ hiệu quả đầu tư về kinh tế - xã hội:

Việc đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất cho Bệnh viện sẽ góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân huyện Hoài Nhơn và các huyện phía Bắc của tỉnh.

#### 8. Xác định sơ bộ chi phí vận hành công trình sau khi hoàn thành:

Chi phí vận hành công trình sau khi hoàn thành: Bố trí trong nguồn kinh phí chi thường xuyên, các nguồn thu từ dịch vụ khám chữa bệnh và nguồn kinh phí hợp pháp khác hàng năm của Bệnh viện.

#### 9. Phân chia các dự án thành phần: Không.

#### 10. Các giải pháp tổ chức thực hiện:

- Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh.

- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.
- Phương thức thực hiện: Theo quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng công trình.

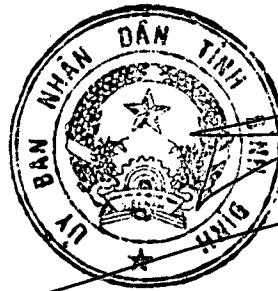
**Điều 2.** Chủ đầu tư có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng công trình; chỉ được tổ chức lựa chọn nhà thầu khi được bố trí kế hoạch vốn đảm bảo để khởi công công trình.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Giám đốc Bệnh viện đa khoa khu vực Bồng Sơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVPNN;
- Lưu: VT, K1, K15.



Hồ Quốc Dũng